

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 56/22/HS-ST
Ngày 16 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được và ông Trịnh Văn Thành

-Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Bà Châu Thị Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 15 và ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thành Cô, sinh năm 1983; tại Bình Dương; tên gọi khác: Tí Chích; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: khu phố Tân Tiến, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Huỳnh Văn Thành (đã chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1961; Vợ Hoàng Thị Út, sinh năm 1988 và con: Huỳnh Thị Khánh Tâm, sinh năm 2016. Tiền án: Không. Tiền sự 01, Ngày 12/4/2022, bị Công an thành phố Đồng Xoài ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000 tại quyết định số 24 về hành vi trộm cắp tài sản.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 cho đến nay.

2. Họ và tên: Phạm Văn T, Sinh năm 2002; tại Bình Phước. Tên gọi khác: Khôi; Giới tính: Nam. Hộ khẩu thường trú: Tổ 9B, khu phố 2, thị trấn Chơn hành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Phạm Văn Tâm, sinh năm: 1972; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm 1983. Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

1. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1953; địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

3. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1991; trú tại: khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1988; trú tại: tổ 2, khu phố Bình Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;

2. Bà Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1992; trú tại: khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

3. Ông Điều B, sinh năm 1981; trú tại: tổ 2, khu phố Bình Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/3/2022 Phạm Văn Tài, Huỳnh Thành Công đi bộ từ phòng trọ khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang qua nhà anh Hoàng Văn Lâm sinh năm 1991, HKTT: khu phố Suối Đá, phường Tân xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì T và C nhìn thấy có một xe mô tô biển số 76X2-6288 để trước hiên nhà không có người trông coi nên C đứng ngoài cánh giới còn Tài đi bộ vào lấy trộm xe mô tô BS: 76X2 – 6288 rồi điều khiển chở Công về lại phòng trọ. Tại đây Công tháo biển số, tháo kính chiếu hậu của xe mô tô BS: 76X2 – 6288 ra rồi gắn biển số 93H1-036.14 mà Công lượm được trước đó. Sau đó Công điều khiển xe mô tô BS: 76X2 - 6288 (lúc này được gắn biển số BS: 93H1 – 036.14) chở Tài đến nhà người bạn tên Trường ở khu vực ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú chơi. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 02/3/2022, Công chở Tài quay về phòng trọ, trên đường về thì thấy có một công trình xây dựng đang xây dựng thuộc khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, thì Công và Tài bàn bạc vào công trình tìm tài sản sở hữu để lấy trộm nên Công dừng xe mô tô đứng bên ngoài cánh giới Tài đi vào bên trong lấy trộm được 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Oppo của ông Nguyễn Ngọc T và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO của anh Nguyễn Văn L. Sau khi lấy trộm được 02 điện thoại thì Công chở Tài đi đến khu vực Chợ Đồng Xoài để ăn khuya xong chở T về phòng trọ, khi đến khu vực đối diện quán cà phê Osaka thuộc phường Tân Thiện thì có lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài đi tuần tra phát hiện yêu cầu dừng lại để kiểm tra thì Công điều khiển xe bỏ chạy vào đường Nguyễn Huệ hướng về phường Tân Xuân. Khi đến khu vực khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài thì C giật điện thoại từ tay T vứt đi. Công và Tài bỏ chạy được một đoạn thì Tài bị lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài bắt giữ được T, C bỏ chạy thoát. Qua kiểm tra hành chính đối với T đã khai nhận xe mô tô BS: 93H1- 036.14 do C và T lấy trộm của anh Lâm và 02 điện thoại di động

do T và C lấy trộm được tại công trình xây dựng của anh T và anh L. Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Đồng Xoài đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp người đối với Tài và Công, khám xét khẩn cấp đối với Công (bút lục 51A, 51B-53, 92-93, 95-98, 101-104, 111D,Đ, 149-166, 178-199).

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, Kết luận: 01 xe mô tô BS: 76X2-6288 trị giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh đen trị giá 1.600.000 đồng; 01 điện thoại OPPO F7 màu xanh trị giá 1.200.000 đồng. Tổng cộng: 5.000.000 đồng (bút lục 29).

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong giai đoạn điều tra, truy tố, Huỳnh Thành C, Phạm Văn T thành khẩn khai báo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tài sản, đồ vật, tạm giữ gồm: 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh đen, có số sim1: 0394275211, sim2: 0396941164; 01 điện thoại OPPO màu xanh đã hư hỏng; 01 xe mô tô BS: 93H1 - 036.14 màu đỏ, nhãn hiệu: HONLEI, SK: 000028; 01 cái kéo dài 22cm, cán màu xanh; 01 cái kim cán màu đỏ đen dài 17cm; 01 cái tuốc nơ vít hai đầu dài 23 cm; 01 biển số xe 76X2-6288; 01 gương chiếu hậu thu giữ bên trong túi vải treo bên cửa ngoài phòng khách; 01 biên bản vi phạm hành chính số 294659; biên bản tạm giữ tang vật phương tiện thu giữ trong bọc nylon (bút lục 52-53).

Ngày 07/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả cho ông Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh đen; Nguyễn Văn L 01 điện thoại OPPO F7 màu xanh đen; Hoàng Văn L 01 xe mô tô BS: 93H1 - 036.14 màu đỏ, nhãn hiệu: HONLEI, SK: 000028 (bút lục số 88-89, 94, 105)

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố các bị cáo Huỳnh Thành Công và Phạm Văn Tài về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo

Huỳnh Thành C mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Phạm Văn T mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; kết luận của Hội đồng định giá tài sản; bản kết luận điều tra; vật chứng đã thu giữ được cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: để có tiền tiêu xài, ngày 01/3/2022 bị cáo **Phạm Văn T và Huỳnh Thành C** đã lợi dụng vào việc người bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản các bị cáo **T, C** đã lén lút lấy trộm xe mô tô có biển số 76X2-6288 của anh L, thay biển số khác do bị cáo Công lượm được, tháo kính chiếu hậu và dùng làm phương tiện để thực hiện việc lấy trộm **01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Oppo của ông Nguyễn Ngọc Tr và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO của anh Nguyễn Văn Lu**

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: xe mô tô biển số 76X2-6288 trị giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh đen trị giá 1.600.000 đồng; 01 điện thoại OPPO F7 màu xanh trị giá 1.200.000 đồng. Tổng cộng: 5.000.000 đồng (bút lục 29).

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ không những thế còn gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa mới của khu dân cư. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức và biết rõ hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự, song để có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng các bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh xe mô tô biển số 76X2-6288 trị giá 2.200.000 đồng của anh Lâm; điện thoại hiệu OPPO loại A15 màu xanh đen trị giá 1.600.000 đồng của anh Truc và điện thoại hiệu OPPO loại F7 màu xanh trị giá 1.200.000 đồng của anh Lu.

Về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo C vào ngày 27/8/2003 đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 05 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; đến ngày 25/02/2004 lại bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt 48 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản; công nhiên chiếm đoạt tài sản và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; tiếp tục đến ngày 28/10/2016 lại bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, mặc dù bị cáo đã chấp hành

xong hình phạt tù và đương nhiên được xóa án tích song bị cáo vẫn không ăn năn hối cải mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo rất khó giáo dục, cải tạo; do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm từ 18 đến 24 tháng tù là hoàn toàn đúng với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với bị cáo Phạm Văn T: bản thân bị cáo cũng đã bị Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản” vào ngày 07/01/2021, không dừng lại ở đó, ngày 03/02/2021 lại tiếp tục bị Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng cũng về hành vi “trộm cắp tài sản”; đến ngày 02 tháng 3 năm 2002 bị cáo lại cùng bị cáo Công thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh Lâm, anh Trúc và anh Lu, điều này cũng thể hiện bị cáo không ăn năn hối cải và bị cáo cũng bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm từ 15 đến 18 tháng tù là hoàn toàn đúng với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận

Tuy nhiên, xét các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho những người bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt để tiếp tục răn đe giáo dục bị cáo mà vẫn thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, hiện đang thi hành hình phạt tù nên không áp dụng đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại ông Nguyễn Ngọc T và ông Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và ông Nguyễn Ngọc T và ông Nguyễn Văn L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với chiếc điện thoại chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng của vụ án: gồm một cái kéo dài khoảng 22cm, cán màu xanh; một cái kim màu đỏ đen, dài khoảng 17cm và một tuốc nơ vít hai đầu dài khoảng 23cm cần tịch thu tiêu hủy

Đối với biển số xe 93H1 – 036.14 do bị cáo Công nhật được hiện Cơ quan điều tra đang xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thành C, Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thành C** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2022

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2022

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một cái kéo dài khoảng 22cm, cán màu xanh; một cái kìm màu đỏ đen, dài khoảng 17cm và một tuốc nơ vít hai đầu dài khoảng 23cm (*theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 06 năm 2022, số 0001996 giữa Công an thành phố Đồng Xoài và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài*)

4. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mỹ Dung